TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 101/2019/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 08 tháng 8 năm* 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019, giữa:

***** *Nguyên đơn:* Anh Phạm Văn H - sinh năm 1985

* *Bị đơn:* Chị Phạm Thị N - sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: thôn B, xã T, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Phạm Văn Hải và chị Phạm Thị Nga xác định vợ chồng có 02 con chung, là cháu Phạm Quốc H1 sinh ngày 15/02/2010 và cháu Phạm Duy Ph, sinh ngày 27/9/2015, nhưng cháu Ph đã mất. Ly hôn anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị N thống nhất thỏa thuận: giao cháu Phạm Quốc H1 cho

anh Phạm Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cũng là nguyện vọng của cháu H1; Hiện tại anh H chưa yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị N xác định vợ chồng có một số tài sản chung và công nợ chung, nhưng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị N thống nhất thỏa thuận: Anh Phạm Văn H chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo biên lai thu số AA/2018/0005549 ngày 09/7/2019. Trả lại cho anh Phạm Văn H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Tiến Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thái